BẢN MẪU – dữ liệu giả

VIETGAP TỰ LÀM · vietgap.hoagao.store

Biên bản kiểm tra nội bộ VietGAP

Hộ Mẫu · Thôn Mẫu, xã Mẫu · Dưa lưới Mẫu · Rau, quả tươi · 0,8 ha · Ngày 01/11/2026 · BẢN MẪU

Còn 7 điểm mức A chưa đạt

Mức A (bắt buộc): 23/30 = 77% · Mức B (khuyến nghị): 4/5 = 80%

Phân loại A/B là tham khảo của site theo TCVN 11892-1:2017, không phải bảng chính thức; tổ chức chứng nhận có danh mục riêng.

Người kiểm tra nội bộ: Trần Thị Mẫu

Thời gian kiểm tra: .....

1. Kết quả từng yêu cầu

Điều	Yêu cầu (tóm tắt)	Mức	Kết quả	Minh chứng
3.1.1	Người quản lý được tập huấn VietGAP hoặc có xác nhận kiến thức ATTP	A	Đạt	Giấy chứng nhận tập huấn
3.1.1	Người lao động được tập huấn hoặc có kiến thức về công đoạn mình làm	A	Đạt	Danh sách tập huấn
3.1.1	Người kiểm tra nội bộ được tập huấn VietGAP và kỹ năng đánh giá	A	Đạt	Giấy chứng nhận tập huấn
3.1.2	Có dụng cụ hoặc kho riêng chứa phân bón, thuốc BVTV, hoá chất	A	Đạt	Ảnh kho
3.1.2	Có sơ đồ khu sản xuất, kho, nơi sơ chế, nơi xử lý chất thải	A	Chưa đạt	Sơ đồ
3.1.3	Có quy trình sản xuất nội bộ cho từng cây hoặc nhóm cây	A	Chưa đạt	Quy trình sản xuất nội bộ
3.1.4	Có quy định lưu trữ, kiểm soát tài liệu và hồ sơ	A	Đạt	Quy định lưu trữ hồ sơ
3.1.4	Lưu hồ sơ tối thiểu 12 tháng tính từ ngày thu hoạch	A	Đạt	Sổ ghi chép các vụ
3.1.4	Ghi chép đủ: mua vật tư, bón phân, phun thuốc, thu hoạch, bán hàng	A	Đạt	Sổ C.2, C.3
3.1.5	Sản phẩm đạt giới hạn tồn dư thuốc BVTV, kim loại nặng, vi sinh theo quy định	A	Đạt	Phiếu kết quả phân tích
3.1.5	Lấy mẫu phân tích theo đánh giá nguy cơ tại phòng thử nghiệm được chỉ định/công nhận	A	Chưa đạt	Phiếu kết quả phân tích
3.1.5	Có quy định truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm không an toàn	A	Đạt	Quy định truy xuất, sổ C.4
3.1.5	Phân biệt sản phẩm VietGAP với sản phẩm không áp dụng VietGAP	A	Đạt	Nhãn, lô hàng
3.1.6	Có nhà vệ sinh, chỗ rửa tay cho người lao động	B	Đạt	Ảnh
3.1.6	Có bảo hộ lao động, dụng cụ sơ cứu; bảo hộ cất riêng khỏi hoá chất	A	Đạt	Ảnh, danh mục bảo hộ
3.1.7	Có quy định tiếp nhận, xử lý khiếu nại và lưu hồ sơ	A	Chưa đạt	Quy định, sổ khiếu nại

3.1.8	Tự kiểm tra không quá 12 tháng một lần, lập biên bản và lưu	A	Chưa đạt	Biên bản kiểm tra nội bộ
3.1.8	Điểm không phù hợp được khắc phục trước khi giao hàng, không quá 3 tháng	A	Đạt	Kế hoạch, biên bản khắc phục
3.2.1	Đánh giá nguy cơ ô nhiễm hoá học, sinh học từ xung quanh và hoạt động trước đó	A	Chưa đạt	Phiếu đánh giá nguy cơ
3.2.1	Mỗi địa điểm có tên hoặc mã; cách ly khu không áp dụng VietGAP	A	Đạt	Sơ đồ, biển
3.2.2.1	Đất và nước không vượt giới hạn kim loại nặng theo QCVN (phân tích khi có nguy cơ)	A	Chưa đạt	Phiếu phân tích đất, nước
3.2.2.1	Nước dùng sau thu hoạch đạt chuẩn nước sinh hoạt	A	Đạt	Phiếu phân tích nước
3.2.2.1	Tưới tiết kiệm, chống rò rỉ hoá chất vào nguồn nước	B	Đạt	Mô tả hệ thống tưới
3.2.2.2	Giống rõ nguồn gốc, được phép sản xuất, kinh doanh; có hồ sơ mua/xử lý giống	A	Đạt	Hoá đơn, sổ C.2
3.2.2.3	Chỉ dùng phân bón được phép; phân chuồng ủ hoai	A	Đạt	Sổ C.2, C.3
3.2.2.3	Bón theo nhu cầu cây, kết quả phân tích đất hoặc quy trình khuyến cáo	B	Đạt	Sổ bón phân
3.2.2.4	Chỉ dùng thuốc trong danh mục được phép, theo nguyên tắc 4 đúng, mua ở cửa hàng đủ điều kiện	A	Đạt	Danh mục thuốc, hoá đơn
3.2.2.4	Thuốc giữ nguyên bao bì gốc; thuốc pha thừa xử lý như chất thải nguy hại	A	Đạt	Ảnh kho, sổ
3.2.2.4	Áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM/ICM); có biển cảnh báo khu mới phun	B	Chưa đạt	Sổ phun thuốc, ảnh biển
3.2.3	Thu hoạch bảo đảm thời gian cách ly thuốc BVTV	A	Đạt	Sổ phun thuốc và thu hoạch
3.2.3	Nơi bảo quản sạch; chỉ dùng chất bảo quản được phép; vận chuyển không lẫn hàng gây ô nhiễm	A	Đạt	Ảnh, sổ
3.2.4	Không dùng lại bao bì phân, thuốc để chứa sản phẩm; thu gom vỏ bao bì thuốc BVTV đúng quy định	A	Đạt	Ảnh điểm thu gom
3.2.4	Thu gom, xử lý rác và chất thải nhà vệ sinh	B	Đạt	Ảnh
3.2.5	Người lao động dùng bảo hộ phù hợp công việc (nhất là khi phun thuốc)	A	Đạt	Ảnh
Phụ lục A	Nước tưới rau ăn sống, quả ăn ngay đạt chỉ tiêu E. coli; kiểm soát giá thể	A	Đạt	Phiếu phân tích nước tưới

2. Kế hoạch khắc phục (không quá 3 tháng, trước khi giao hàng)

#	Điểm chưa đạt	Việc khắc phục	Người làm	Hạn
1	3.1.2 Có sơ đồ khu sản xuất, kho, nơi sơ chế, nơi xử lý chất thải	Bổ sung: Sơ đồ		30/01/2027
2	3.1.3 Có quy trình sản xuất nội bộ cho từng cây hoặc nhóm cây	Bổ sung: Quy trình sản xuất nội bộ		30/01/2027
3	3.1.5 Lấy mẫu phân tích theo đánh giá nguy cơ tại phòng thử nghiệm được chỉ định/công nhận	Bổ sung: Phiếu kết quả phân tích		30/01/2027
4	3.1.7 Có quy định tiếp nhận, xử lý khiếu nại và lưu hồ sơ	Bổ sung: Quy định, sổ khiếu nại		30/01/2027

5	3.1.8 Tự kiểm tra không quá 12 tháng một lần, lập biên bản và lưu	Bổ sung: Biên bản kiểm tra nội bộ	30/01/2027
6	3.2.1 Đánh giá nguy cơ ô nhiễm hoá học, sinh học từ xung quanh và hoạt động trước đó	Bổ sung: Phiếu đánh giá nguy cơ	30/01/2027
7	3.2.2.1 Đất và nước không vượt giới hạn kim loại nặng theo QCVN (phân tích khi có nguy cơ)	Bổ sung: Phiếu phân tích đất, nước	30/01/2027
8	3.2.2.4 Áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM/ICM); có biển cảnh báo khu mới phun	Bổ sung: Sổ phun thuốc, ảnh biển	30/01/2027

3. Kết luận và ký

☐ **Đạt, duy trì; kiểm tra lại không quá 12 tháng.**

☐ **Chưa đạt, khắc phục theo kế hoạch trên.**

NGƯỜI KIỂM TRA	NGƯỜI QUẢN LÝ CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)
Trần Thị Mẫu	Nguyễn Văn Mẫu

Tạo bởi VietGAP Tự Làm · vietgap.hoagao.store · support@hoagao.store